

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chương trình phối hợp hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2023-2030

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ký kết chương trình phối hợp hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2023-2030 (sau đây gọi tắt là *Chương trình phối hợp*).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phối hợp, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai chi tiết mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo Chương trình phối hợp; xác định rõ sản phẩm cụ thể, thời hạn hoàn thành, đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp.

2. Tập trung nguồn lực của tỉnh và sự hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm của Bộ Khoa học và Công nghệ để đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, góp phần chuyển đổi mạnh mẽ mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của Nhân dân; đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

#### II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

##### 1. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực địa phương theo danh mục 16 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia của Chương trình phối hợp và đề xuất các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia đột xuất nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết phát sinh của tỉnh:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Các Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/3 hàng năm.

(Kèm theo danh mục và phân công xây dựng đề xuất đặt hàng nhiệm vụ

*khoa học, công nghệ cấp quốc gia)*

b) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng danh mục đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị, địa phương mình: Trên cơ sở danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ do Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ đề xuất, xây dựng dự thảo, các ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thống nhất, đề xuất đặt hàng bằng văn bản; đề xuất thêm các nhiệm vụ khác so với dự thảo (*nếu có*):

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Các Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, theo văn bản thông báo, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Hướng dẫn các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng danh mục đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, cấp tỉnh nêu tại khoản 1 mục II nêu trên:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Các văn bản hướng dẫn, biểu mẫu; làm việc hướng dẫn trực tiếp.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên hằng năm hoặc khi có đề nghị của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xúc tiến các thủ tục phê duyệt và tổ chức triển khai đạt hiệu quả tại tỉnh Ninh Thuận đối với 16 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia theo Chương trình phối hợp:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia được phê duyệt và tổ chức triển khai.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng danh mục các nhiệm vụ chi tiết của 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và tổ chức trình phê duyệt, triển khai các nhiệm vụ cấp tỉnh theo quy định:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (gồm tên, mục tiêu, sản phẩm, dự kiến kinh phí, loại hình, cấp nhiệm vụ... phù hợp với dự kiến kinh phí, nguồn lực theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế); các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được phê duyệt, tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

d) Xúc tiến các thủ tục đề xuất 02 dự án đầu tư do tỉnh làm chủ đầu tư,

gồm: Dự án “Trại thực nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học của Trung tâm thông tin - Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ” và Dự án: “Xây dựng nhà quản lý kỹ thuật chuyên ngành và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về đo lường của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng”:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Hoàn thành các thủ tục đề xuất 02 dự án đầu tư trên.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định về tiến độ xây dựng các dự án đầu tư công.

đ) Tổ chức xây dựng hồ sơ đề xuất đăng ký nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý cho ít nhất 01 sản phẩm nông nghiệp tiềm năng của tỉnh xuất khẩu vào thị trường nước ngoài trọng điểm để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ triển khai thực hiện:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Hồ sơ đề xuất đăng ký nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý cho ít nhất 01 sản phẩm nông nghiệp tiềm năng của tỉnh xuất khẩu vào thị trường nước ngoài trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình phối hợp và đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế hằng năm; tổ chức sơ kết vào cuối năm 2025; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình vào năm 2030 và đề ra phương hướng nhiệm vụ giai đoạn mới:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Các Báo cáo đánh giá định kỳ; các đợt kiểm tra; các Hội nghị sơ kết, tổng kết;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2023 đến 2030.

### **3. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và các đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương rà soát, đánh giá, đề xuất địa điểm, diện tích phù hợp để triển khai thực hiện Dự án đầu tư “Trại thực nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học của Trung tâm thông tin - Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ”:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Đề xuất địa điểm, diện tích phù hợp để triển khai thực hiện Dự án đầu tư “Trại thực nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học của Trung tâm thông tin - Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ”.

- Thời gian thực hiện: Trước 15/9/2023.

### **4. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hằng năm để triển khai Kế hoạch đảm bảo theo quy định và phấn đấu cao hơn mức được trung ương

phân bổ trong khả năng cân đối của ngân sách tỉnh:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Quyết định phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định về thời gian phân bổ dự toán kinh phí hằng năm.

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu bố trí kế hoạch vốn đầu tư công để ưu tiên các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ để đẩy mạnh phát triển, ứng dụng và chuyển giao theo yêu cầu của Kế hoạch này:

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Ít nhất 02 dự án được đưa vào danh mục đầu tư công của tỉnh giai đoạn 2026-2030.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định về tiến độ xây dựng các dự án đầu tư công.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai có hiệu quả Kế hoạch này, định kỳ hằng năm (*trước ngày 05/11*) báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu*).

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tham mưu, báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan; phối hợp với Sở Nội vụ trong việc đề xuất khen thưởng, động viên đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Phát triển KH&CN Địa phương - Bộ KH&CN;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức khoa học và công nghệ;
- VPUB: LĐ, VXNV, KTTH;
- Lưu: VT. HC

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ƯU TIÊN THỰC HIỆN**  
**Theo Chương trình phối hợp hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Bộ Khoa học**  
**và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2023-2030**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị xây dựng đề xuất đặt hàng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhóm các nhiệm vụ KH&amp;CN trọng điểm, quy mô lớn, có tầm quan trọng đối với các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh</b>		
1	Xây dựng bộ tiêu chí quy hoạch vùng, khu nông nghiệp công nghệ cao định hướng đến năm 2030 và thử nghiệm mô hình nông nghiệp thông minh cho tỉnh Ninh Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	
2	Xây dựng bức tường xanh và mô hình điểm làng nông nghiệp sinh thái và quản lý thông minh để làm nền tảng phát triển bền vững cho tỉnh Ninh Thuận.	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Xây dựng hệ thống quản trị tài nguyên nước trên nền tảng công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT) đảm bảo an ninh nguồn nước và phát triển bền vững kinh tế xã hội cho vùng khô hạn Ninh Thuận trong bối cảnh biến đổi khí hậu	Sở Tài nguyên và Môi trường	
<b>II</b>	<b>Nhóm các nhiệm vụ KH&amp;CN hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng trên một số lĩnh vực, đối tượng cụ thể của tỉnh</b>		
4	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bề mặt tế bào trong sản xuất chế phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học giúp phòng và trị bệnh do vi nấm bệnh gây ra trên măng tây tại tỉnh Ninh Thuận.	UBND huyện Ninh Phước	
5	Nghiên cứu chọn tạo giống nho ăn tươi có khả năng chống chịu một số loại sâu bệnh hại phổ biến, có năng suất và chất lượng cao, phục vụ phát triển bền vững cây nho cho tỉnh Ninh Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	

6	Nghiên cứu các công nghệ tiên tiến trong kỹ thuật canh tác, kết hợp cơ giới hóa, tự động hóa để xây dựng quy trình công nghệ cao trong sản xuất, sơ chế, bảo quản nho ăn tươi tại tỉnh Ninh Thuận và vùng phụ cận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	
7	Nghiên cứu, chọn lọc, lai tạo để nâng cao năng suất, chất lượng đàn cừu tại Ninh Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	
8	Nghiên cứu phát triển vùng nguyên liệu trồng tỏi theo hướng nông nghiệp sạch tại tỉnh Ninh Thuận.	UBND huyện Ninh Hải	
9	Nghiên cứu ứng dụng dữ liệu vệ tinh để giám sát, quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ nhằm bảo vệ môi trường và đề xuất tăng cường khả năng chống chịu khu vực ven biển tỉnh Ninh Thuận.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
10	Nghiên cứu ứng dụng ảnh viễn thám hồng ngoại nhiệt xác định nhiệt độ bề mặt và độ ẩm đất để theo dõi, giám sát nguy cơ hạn hán nhằm phục vụ công tác phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận.	BCH Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn	
11	Nghiên cứu đa dạng hóa các sản phẩm từ quả và phụ phẩm của cây nho trồng tại Ninh Thuận và các vùng lân cận theo chuỗi giá trị.	Sở Công Thương	
12	Bảo hộ và quản lý chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với kiểm soát chất lượng, nguồn gốc cho sản phẩm muối Ninh Thuận của tỉnh Ninh Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	
13	Hỗ trợ quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh Ninh Thuận đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	
14	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, giai đoạn 2021-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	
15	Nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao KH&CN và xây dựng mô hình phát triển các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ngành, địa phương (tùy theo sản phẩm)	
<b>III</b>	Nhóm nhiệm vụ thúc đẩy triển khai Đổi mới sáng tạo tại tỉnh Ninh Thuận.	Sở Khoa học và Công nghệ	